

Số: **206/2022/QĐST-HNGĐ**

Nha Trang, ngày 13 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **54/2022/TLST-HNGĐ** ngày **06/01/2022** giữa:

Nguyên đơn: **Ông Bùi Văn Q** - Sinh năm: 1991

Bị đơn: **Bà Phan Thị Qu** - Sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: thôn L, xã Đô, Tp. Nha Trang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều **55** của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **06** tháng **4** năm **2022**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **06** tháng **4** năm **2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn **ông Bùi Văn Q** với bị đơn **bà Phan Thị Qu**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Không có

- **Về tài sản chung:** **Ông Bùi Văn Q và bà Phan Thị Qu** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** **Ông Bùi Văn Q và bà Phan Thị Qu** mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. **Ông Bùi Văn Q** tự nguyện nộp thay án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho **bà Phan Thị Qu**.

Như vậy **ông Q** phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí **ông Q** đã nộp theo biên lai số **AA/2021/0000980** ngày **06/01/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn lại cho **ông Bùi Văn Q** 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND **phường Đô, Tp. Nha Trang**
(Giấy CNKH số 135 ngày 25/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nam Hoa